

Bản án số:07/2025/HS-ST
Ngày 27 tháng 8 năm 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Bà Trần Thị Kim Khuyên.

-Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Đỗ Xuân Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại Nhà văn hóa trụ sở UBND xã Sơn Đông, Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Th, sinh ngày 19/8/1996.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Ph (trước khi sáp nhập tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh V). Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1967 và con bà Tạ Thị Thu H, sinh năm 1967; vợ Nguyễn Thị Kim Nh, sinh năm 1999; con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: 01 tiền án; Tiền sự: 01

- Tại bản án số 16/2023/HSST ngày 24/2/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Thanh đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/02/2024, chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 08/5/2023.

- Tại quyết định số 499 ngày 08/8/2024, UBND thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch (này là xã Lập Thạch, tỉnh Phú Thọ) áp dụng biện pháp xử lý hành

chính giáo dục tại xã phường, thị trấn đối với Thanh thời hạn 3 tháng, chấp hành xong ngày 08/11/2024, chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 30/4/2025, Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1996 ở TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh V (nay là thôn T, xã L, tỉnh Ph) đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông tên X (là bạn Th mới quen, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) điều khiển xe máy không rõ biển kiểm soát đến cổng gọi và rủ Th cùng đi tìm việc làm thuê. Tại đây, qua nói chuyện biết Th nghiện ma túy heroine X lấy trong người ra 01 gói nhỏ ma túy heroin được bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ cho Th và bảo khi nào có nhu cầu thì sử dụng thì Th đồng ý. Sau đó, Th nhặt ở bên đường 01 mảnh giấy màu xanh trắng chia gói ma túy thành 02 gói nhỏ cất vào túi quần bên phải để tiện sử dụng rồi cùng X đi tìm việc. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đường liên thôn thuộc thôn Kh, xã T, huyện L, tỉnh V (nay là thôn Kh, xã L, tỉnh Ph) thì Xn bảo Th đứng đợi ở bên đường để X đi có việc sau đó điều khiển xe đi. Th đứng chờ X được khoảng 10 phút, lúc này Th có nhu cầu sử dụng ma túy và một mình đi tìm nơi sử dụng, khi Th đi được khoảng 100m thì bị lực lượng công an tỉnh V (nay là tỉnh Ph) phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên phải Th đang mặc 02 gói nhỏ ma túy, một gói bọc giấy màu trắng có dòng kẻ, một gói bọc bằng giấy màu xanh trắng (niêm phong ký hiệu A1) – Th khai nhận đây là 02 gói ma túy heroin của Th vừa được cho để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1134/KLGD ngày 09/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ) kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,2338g (Không phẩy hai ba tám gam, không kẻ bao bì) là ma túy, loại Heroin”*.

Tại Cáo trạng số:09/CT- VKSSL ngày 07 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1

Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai phạm, gia đình bị cáo rất neo người, bố mẹ đều bị bệnh nặng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 11 đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 30/4/2025, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Kh, xã T, huyện L, tỉnh V (nay là thôn Kh, xã L, tỉnh Ph), tổ công tác Công an tỉnh V (nay là tỉnh Ph) đi tuần tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1996 ở thôn T, xã L, tỉnh Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ ma túy heroine có trọng lượng 0,2338g heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Nguyễn Đức Th đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do bị cáo phạm tội trước ngày 01/7/2025 nên Hội

đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Nguyễn Đức Th thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên X đã cho Th chất ma túy, do Th không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này và không nhận dạng được nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,1524 gam ma túy Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đức Th 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/4/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1524 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói: “MẪU TRÁ”

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 11- PT.
- Phòng THSDS khu vực 11- PT
- Công an tỉnh Phú Thọ (phòng hs)
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo
- Trại tạm giam số 2- CA tỉnh Phú Thọ
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

